

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2022/HS-PT
Ngày: 05-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng
Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/TLPT-HS ngày 15/4/2022 đối với bị cáo Phạm Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HS-ST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Phạm Văn T; sinh năm 1990 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Đa Blah, xã Đ, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị N; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình, nhỏ nhất sinh năm 1992; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn T1 cùng với Phạm Văn T thuê phòng trọ số 4 dãy A của nhà trọ do Hoàng Tuấn M, sinh năm 1990, HKTT: TDP Chợ Thăng Long, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng làm chủ ở từ tháng 3/2021 (T ở từ tháng 8/2021). Khoảng

đầu tháng 9/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T1 đi một mình đến khu vực chợ Đa Rsal, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mà T1 đã từng mua trước đây 03 gói ma túy gồm 01 gói giấy chứa ma túy đá, 01 gói giấy chứa ma túy heroin và 01 gói nylon chứa ma túy đá với số tiền 500.000đ rồi đem về phòng trọ cất giấu để sử dụng và không cho T biết. Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/9/2021, T1 thấy T đi ra ngoài, T1 lấy một ít ma túy đá đã mua trước đó cho vào “nỏ” (dụng cụ sử dụng ma túy) để sử dụng cho bản thân, sau đó Đỗ Thanh D là người quen của T1 đi xe mô tô hiệu Yamaha Nozza, biển kiểm soát 49D1 - 312.04 mượn của em là Đỗ Tuyết N đến phòng của T1 chơi và thấy trong “nỏ” có sẵn ma túy nên tự lấy sử dụng. Một lúc sau có Nguyễn Văn S cũng là người quen của T1 đi xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 49C1 - 030.99 mượn của ông Phạm Văn Q đến phòng trọ của T1 chơi thì thấy T1 đang nằm trên giường còn D đang sử dụng ma túy, do có quen với nhau nên T1 và D rủ S sử dụng số ma túy đá còn trong “nỏ” thì S ngồi sử dụng ma túy cùng D. Lúc này T đi về thấy cả ba đang ngồi chơi sử dụng ma túy thì T cũng lấy “nỏ” sử dụng rồi đi nấu cơm, còn D mượn xe của S đi về nhà.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, D quay lại phòng trọ của T1 ngồi chơi nói chuyện với T1 và S, S hỏi còn “đồ” không (tức là hỏi còn ma túy không) thì T1 nói còn ít chỉ đủ mình T1 dùng, nếu muốn dùng thì mỗi người góp 500.000đ rồi nhờ D đi mua ma túy để cả bọn cùng sử dụng thì tất cả đồng ý. S đưa cho T1 500.000đ, T1 và T mỗi người góp 500.000đ rồi T1 đưa cho D 1.500.000đ, D cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô của S đi đến khu vực Nghĩa Lâm thuộc huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng hỏi mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 1.500.000đ được 05 đoạn ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 02cm hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy rồi D điều khiển xe về phòng trọ của T1. Lúc này thấy S và T1 đang ngồi ở bàn còn T đang nấu cơm thì D để 05 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy trên bàn rồi lấy một đoạn ống hút dùng lưỡi lam cắt một đầu đổ số ma túy bên trong ra tờ giấy để mọi người cùng sử dụng. D và T1 lấy một ít trong số ma túy này sử dụng bằng hình thức dùng xilanh chích đưa ma túy vào cơ thể, còn T và S sử dụng bằng hình thức cho ma túy trên giấy bạc rồi đốt bên dưới giấy hít vào cơ thể. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi cả bốn người đang sử dụng thì lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, lúc này T cầm 04 đoạn ống hút nhựa màu xanh chứa ma túy vứt vào phòng vệ sinh thì bị phát hiện thu giữ. Qua kiểm tra phát hiện trong hộp nhựa để trên bàn gỗ trong phòng có 01 gói giấy chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng và 01 gói ny lon hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, trên bàn gỗ còn có 01 gói giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 bật lửa khô, 02 bơm kim tiêm đã sử dụng, 01 chai nhựa bên trên có gắn một cống thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu đen dài 33cm, trong sọt rác bằng nhựa màu đỏ để

trong phòng có 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín một đầu dài khoảng 1,5cm.

Tang vật vụ án thu giữ: 04 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 02cm được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì số 05; 01 gói giấy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 01 gói nilon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, tất cả được niêm phong trong phong bì số 06; 01 chai nhựa trên nắp gắn 01 công thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu đen, 01 ống hút nhựa màu xanh hàn kín một đầu; 01 bật lửa khò; 02 bơm kim tiêm; 01 gói giấy bạc bị đốt cháy; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu đen IMEI: 252415905361857 và 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 105 màu đen IMEI: 354986520492010 đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì số 01; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì số 02; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 230 màu đen và 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A7 màu nâu đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì số 03; 01 ĐTDĐ màu đen hiệu Masstel được niêm phong trong phong bì số 04; 01 xe mô tô màu đen hiệu Yamaha Nozza biển kiểm soát 49D1 - 31204; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh dương, biển kiểm soát 49P1 - 01368; 01 giấy đăng ký xe tên Nguyễn Văn K; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 49C1 - 030.99; 01 giấy đăng ký xe mang tên Phạm Văn Q.

Ngày 17/9/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện L, tỉnh Lâm Đồng trưng cầu giám định số 178 đối với 04 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 02cm được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói giấy bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 01 gói nilon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 1268/GĐ-PC09 ngày 22/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu cục bột màu trắng trong bốn đoạn ống hút là ma túy, khối lượng 0,4767g, loại Heroin; mẫu cục bột màu trắng đựng trong gói giấy là ma túy, khối lượng 0,1111g, loại Heroin; mẫu tinh thể màu trắng đựng trong một gói giấy là ma túy, có khối lượng 0,1357g, loại Methamphetamine; mẫu tinh thể màu trắng đựng trong một gói nilon là ma túy, có khối lượng 0,1546g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong D mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Heroine là chất ma túy nằm trong D mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 49C1 - 030.99 thu giữ của Nguyễn Văn S, Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Văn Q, sinh năm 1978, HKTT: Thôn Tân Tiến, xã Đ, Đ, Lâm Đồng, ông Q đã cho S mượn làm phương tiện đi lại vào ngày 15/9/2021, do đó

ngày 21/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Triệu Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249; điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Đỗ Thanh D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo Nguyễn Văn S, Phạm Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2022/HSST ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh D, Nguyễn Văn S, Phạm Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Triệu Văn T1 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Triệu Văn T1 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Triệu Văn T1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2021.

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2021.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/5/2022 bị cáo Phạm Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 15/9/2021, tại phòng trọ số 4 dãy A thuộc nhà trọ do Hoàng Tuấn M làm chủ, trú tại Tổ dân phố Chợ Thăng Long, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, các bị cáo Triệu Văn T1, Đỗ Thanh D, Nguyễn Văn S và Phạm Văn T có hành vi bán bạc, thống nhất góp tiền mua ma túy là Heroine để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi các bị cáo sử dụng, số ma túy còn lại bị Cơ quan Công an thu giữ có khối lượng là 0,4767g, loại Heroin. Ngoài ra, bị cáo T1 còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng 0,1111g, loại Heroine và loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,2903g nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của các bị cáo, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ; đã tuyên bố Triệu Văn T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249; điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố các bị cáo Đỗ Thanh D, Nguyễn Văn S, Phạm Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn T: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy không những là chất gây nghiện bị nhà nước cấm mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là T khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án 07 năm 06 tháng tù là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở để chấp nhận. Do đó không chấp nhận kháng

cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên toà là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2021.

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06 - CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện L (04);
- VKSND huyện L (01);
- Cơ quan CSĐT CA L (01);
- Cơ quan THAHS CA L (01);
- Bị cáo (01);
- Nhà tạm giữ (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Hoài

